

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 67 /2014/TT - BGTVT

Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2014

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

CÔNG VĂN ĐẾN

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2013/TT-BGTVT ngày 24 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ

ĐẾN

Số: S
Ngày: 12/11

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Đầy nghề ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam,

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2013/TT-BGTVT ngày 24 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2013/TT-BGTVT ngày 24 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 46/2012/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ

Sửa đổi khoản 15 Điều 1 như sau:

“Điều 61. Lộ trình chuyển đổi sang Giấy phép lái xe bằng vật liệu PET

Giấy phép lái xe bằng giấy bìa phải được chuyển đổi sang giấy phép lái xe mới bằng vật liệu PET theo lộ trình sau:

1. Giấy phép lái xe ô tô: chuyển đổi trước ngày 31 tháng 12 năm 2015;
2. Giấy phép lái xe hạng A4: chuyển đổi trước ngày 31 tháng 12 năm 2015;
3. Giấy phép lái xe không thời hạn (các hạng A1, A2, A3):
 - a) Cấp trước năm 2003: chuyển đổi trước ngày 31 tháng 12 năm 2016;
 - b) Cấp trước năm 2004: chuyển đổi trước ngày 31 tháng 12 năm 2017;
 - c) Cấp trước năm 2007: chuyển đổi trước ngày 31 tháng 12 năm 2018;
 - d) Cấp trước năm 2010: chuyển đổi trước ngày 31 tháng 12 năm 2019;
 - đ) Cấp sau năm 2010: chuyển đổi trước ngày 31 tháng 12 năm 2020.”

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2014.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Giám đốc Sở Giao thông vận tải các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các Thủ trưởng Bộ GTVT;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Công báo; Cổng TTĐT Chính phủ;
- Trang thông tin điện tử Bộ GTVT;
- Báo Giao thông, Tạp chí GTVT;
- Lưu: VT, TCCB (Hết).



Đinh La Thăng